

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2019

GIÁM ĐỐC SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH GIA LAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Ủy ban nhân dân Gia Lai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh;

Theo Công văn số 2919/STC-HCSN ngày 29/12/2017 về việc thông báo kết quả thẩm tra Phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2019.

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi NSNN năm 2019 của các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư theo biểu mẫu đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Sở Tài chính;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu : VT - VP.



GIÁM ĐỐC



Hồ Phước Thành

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 08/QĐ-SKHĐT ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

ĐƠN VỊ: VĂN PHÒNG SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ĐVT: Ngân đồng

Nội dung	Tổng số	Ghi chú
I. Thu, chi từ nguồn thu Lệ phí và Phí	350.000	
1. Lệ phí ĐKKD	275.000	
a) Nộp ngân sách 100%	275.000	
b) Số ngân sách cấp chi hoạt động thu lệ phí		
2. Phí công bố nội dung DN	350.000	
a) Số thu	350.000	
b) Số Chi	350.000	
- Chi trực tiếp hoạt động thu phí để lại đơn vị	45.000	
- Tạo nguồn CCTL (40%) tạm tính	30.000	
- Nộp cấp trên (Cục ĐKKD) 70%	275.000	
II. Dự toán chi NSNN	6.760.000	
I. Quản lý hành chính	6.649.000	
1.1 Kinh phí thực hiện tự chủ	6.282.000	
Lương, chi khác theo định mức (13)	6.094.000	
Kinh phí tiết kiệm 10% CCTL (14)	163.000	<i>Giữ lại đơn vị</i>
Chi xây dựng VBQPPL	23.000	
Kinh phí tiết kiệm 10% CCTL (14)	2.000	<i>Giữ tại đơn vị</i>
1.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ	367.000	
Trang phục thanh tra	13.000	
KP giám sát đầu tư	180.000	
KP đảm bảo thu lệ phí	69.000	

KP mua sắm TS (máy chủ)	105.000	
Trừ tiết kiệm 10% CCTL	39.000	<i>Giữ lại NS tính</i>
2. Chi sự nghiệp kinh tế	111.000	
2.1 Kinh phí không thực hiện tự chủ	111.000	
KP chi đảm bảo công tác phạt VPHC	54.000	
KP đào tạo nguồn nhân lực cho DNVVN	57.000	
2,2 Kinh phí tiết kiệm 10% CCTL	12.000	<i>Giữ lại NS tính</i>

Tổng kinh phí phân bổ: Sáu tỷ bảy trăm sáu mươi triệu đồng./.

Ghi chú

Kinh phí tiết kiệm 10% CCTL phân bổ về cho đơn vị chi được sử dụng khi có QĐ của cấp có thẩm quyền số tiền : 165 tr; KP giữ lại NS tính 10% CCTL : 51tr.

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 18 /QĐ-SKHĐT ngày 18 tháng 04 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

ĐƠN VỊ: BAN QLDA PHÁT TRIỂN TRẺ THƠ TOÀN DIỆN TỈNH GIA LAI

ĐVT: Ngân đồng

Nội dung	Tổng số	Ghi chú
Chi sự nghiệp kinh tế	1.900.000	
Lương, chi khác theo định mức	1.900.000	
Trừ tiết kiệm 10% CCTL	31.000	giữ lại ngân sách tỉnh

Tổng kinh phí phân bổ thực hiện: Một tỷ chín trăm triệu đồng chẵn./.

Ghi chú

Kinh phí tiết kiệm 10% CCTL giữ lại ngân sách tỉnh số tiền là : 31triệu

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2188/ SKHĐT - VP

Gia Lai, ngày 26 tháng 12 năm 2018

V/v dự kiến phân bổ dự toán thu,
chi NSNN năm 2019

Kính gửi: Sở Tài chính

Căn cứ Luật NSNN số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;
Căn cứ Thông tư số 71/2017/TT-BTC ngày 13/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách năm 2018;
Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh;
Căn cứ các chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành của nhà nước;
Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phân bổ dự toán thu, chi NSNN năm 2019 được giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo phụ lục đính kèm.
Đề nghị Sở Tài chính cho ý kiến thẩm tra để Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh và giao dự toán ngân sách năm 2019 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban GD; các PGD;
- Lưu: VT-VP.

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Phạm Công Thành

PHƯƠNG AN PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI TIẾT NĂM 2019 NGÀNH KẾ HOẠCH - ĐẦU TƯ

(Kể từ thời điểm lên sổ, không ghi ngày, 25 tháng 12 năm 2018)

Mã chi	Tên chi và người thụ hưởng chi	Tình dự toán được phân bổ năm 2019									
		Tổng chi	Chi phí quản lý đơn vị	Chi phí mua sắm tài sản	Chi phí mua sắm hàng hóa	Chi phí mua sắm dịch vụ	Chi phí mua sắm công trình	Chi phí mua sắm thiết bị	Chi phí mua sắm phương tiện	Chi phí mua sắm hàng hóa	Chi phí mua sắm dịch vụ
511	Chi phí										
	50 kế hoạch - Đầu tư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	1 Văn phòng 50 kế hoạch - Đầu tư	6.595	6.595	6.117	367	204	0	111	0	111	12
	1.1 Lương và các khoản phụ cấp theo lương	4.637	4.637	4.637							
	1.2 Chi khác	1.957	1.957	1.480	23	23		163			
	1.3 Văn bản pháp luật	13	13	13				0			
	1.4 Trang phục thanh tra	180	180	180				20			
	1.5 Chi giảm sai đầu tư	54	54	54				0			0
	1.6 Chi phục vụ công tác xã hội VPHC	57	57	57				0			0
	1.7 Chi đào tạo người nhận lực cho các DN vừa và nhỏ	69	69	69				7			
	1.8 Chi công tác dân báo HĐ ĐU là ghi danh lý lịch danh	105	105	105				12			
	1.9 Kinh phí mua sắm TB	1.900	1.900	1.900				0			0
2	Ban QLDA phân vùng và khu vực diện tỉnh	1.625	1.625	1.625							
	2.1 Lương và các khoản phụ cấp theo lương	275	275	275							
	2.2 Chi khác	1.350	1.350	1.350							

(1) Số dư tài khoản 101 và người thụ hưởng chi là căn cứ tính



Người ký: Sở Tài
chính
Email:
thuc.giao@pvc.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia
Lai
Thời gian ký:
02.01.2019 15:04:29
-07:00

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **2919**/STC-HCSN

Gia Lai, ngày **29** tháng 12 năm 2018

V/v thông báo kết quả thẩm tra Phương
án phân bổ dự toán ngân sách năm 2019

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2018 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh. Theo đó, ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính thông báo dự toán chi tiết thu, chi ngân sách cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh và hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thực hiện đúng quy định hiện hành;

Căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành của Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2188/SKHĐT-VP ngày 26/12/2018 V/v dự kiến phân bổ dự toán thu, chi NSNN năm 2019.

Sở Tài chính thông báo kết quả thẩm tra phương án phân bổ dự toán NSNN năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư và đơn vị trực thuộc, cụ thể như sau:

I. Tổng số thu tại đơn vị:	350.000.000 đồng
Thu phí, lệ phí:	350.000.000 đồng
II. Tổng số chi từ nguồn thu phí tại đơn vị:	350.000.000 đồng
1. Nộp ngân sách, nộp cấp trên:	275.000.000 đồng
2. Tạo nguồn CCTL 40% theo quy định:	30.000.000 đồng
3. Để lại chi:	45.000.000 đồng
III. Tổng dự toán chi Ngân sách được phân bổ:	8.660.000.000 đồng
1. Quản lý hành chính:	6.484.000.000 đồng
- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ:	6.117.000.000 đồng
- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ:	367.000.000 đồng
2. Sự nghiệp kinh tế:	111.000.000 đồng
Kinh phí nhiệm vụ không TX, không tự chủ:	111.000.000 đồng
3. Nguồn đảm bảo xã hội:	1.900.000.000 đồng

Kinh phí nhiệm vụ không TX, không tự chủ: 1.900.000.000 đồng

4. Tiết kiệm 10% phân bổ về đơn vị để thực hiện CCTL năm 2019:
165.000.000 đồng

Nguồn Quản lý hành chính: 165.000.000 đồng

IV. Tiết kiệm 10% giữ lại ngân sách tỉnh để thực hiện CCTL năm 2019:
82.000.000 đồng

Trong đó:

- Nguồn Quản lý hành chính: 39.000.000 đồng

- Nguồn Sự nghiệp kinh tế: 12.000.000 đồng

- Nguồn đảm bảo xã hội: 31.000.000 đồng

V. Nguồn CCTL năm 2019: 136.840.000 đồng

1/ Nguồn cải cách tiền lương năm trước mang sang: 106.840.000 đồng

2/ Nguồn thu tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2019: (40%) theo dự toán đơn vị lập, số tiền: 30.000.000 đồng

VI. Một số vấn đề cần lưu ý trong quá trình thực hiện dự toán năm 2019:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức và các văn bản pháp luật quy định hiện hành để triển khai thực hiện và phân bổ dự toán chi tiết cho đơn vị dự toán trực thuộc đúng quy định. Trong đó chú ý các vấn đề sau:

- Quản lý và sử dụng kinh phí được giao chặt chẽ, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, chi đúng nguồn kinh phí (tự chủ, không tự chủ, kinh phí nhiệm vụ thường xuyên, không thường xuyên) và các văn bản hiện hành đảm bảo hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ, khối lượng công việc được UBND tỉnh giao, làm cơ sở để quyết toán sử dụng kinh phí.

- Thực hiện mở sổ sách kế toán đầy đủ và báo cáo quyết toán quý, năm theo đúng quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và các văn bản pháp luật quy định hiện hành.

- Thực hiện công khai dự toán, quyết toán theo đúng quy định tại Thông tư số 61/2017/TT - BTC ngày 10/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

2. Kho bạc nhà nước Gia Lai thực hiện kiểm soát chi theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính để thực hiện. Việc kiểm soát chi phải đảm bảo đúng dự toán được cấp có thẩm quyền giao, đúng tiêu chuẩn, định mức và đúng quy định của pháp luật hiện hành, từ chối thanh toán các khoản chi sai tiêu chuẩn, định mức và chế độ chính sách hiện hành, báo cáo kịp thời cho Sở Tài chính biết để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, theo Điều

4, Thông tư số 161/2012/TT - BTC ngày 02/10/2012 và Thông tư số 39/2016/TT - BTC ngày 01/3/2016 của Bộ Tài chính.

Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quyết định giao dự toán cho đơn vị trực thuộc, gửi Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước nơi đơn vị sử dụng ngân sách mở tài khoản theo quy định, quá trình triển khai thực hiện dự toán nếu phát sinh nhiệm vụ mới hoặc có vướng mắc, Sở Kế hoạch và Đầu tư kịp thời trao đổi với Sở Tài chính để thống nhất xử lý theo thẩm quyền./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Kho bạc NN tỉnh;
- Giám đốc, PGĐ Sở;
- Lưu VT, HCSN.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Dũng

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI TIẾT NĂM 2019 SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Kèm theo công văn số: 2919 /STC-HCSN ngày 29 /12/2018 của Sở Tài chính)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Tổng dự toán phân bổ năm 2019	Nguồn để thực hiện CCTL năm 2019	Nguồn CCLT năm trước mang sang (1)	TK 10% phân bổ về đơn vị để thực hiện CCTL	TK 10% giữ tại NS tính để thực hiện CCTL	Nguồn CCTL 40% năm 2019	Tổng thu	Thu, chi từ nguồn thu phí, dịch vụ				Dự toán chi ngân sách nhà nước				Dự toán chi ngân sách nhà nước					
									Chi phí trực tiếp	Nộp ngân sách, nộp cấp trên	CCTL 40%	KP nguồn thu căn cứ để giảm chi ngân sách	KP nguồn thu để lại đơn vị	Tổng cộng	Quản lý hành chính			Tổng cộng	Sự nghiệp kinh tế			
															Kinh phí thực hiện tự chủ	Kinh phí không thực hiện tự chủ	TK 10% phân bổ về đơn vị để thực hiện CCTL		TK 10% giữ tại NS tính để thực hiện CCTL	Kinh phí thường xuyên	Kinh phí không thường xuyên, không tự chủ	TK 10% phân bổ về đơn vị để thực hiện CCTL
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
	SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	8.660	383,84	106,84	165	82	30	350		275	30		45	6.688	6.117	367	165	39	123		111	
1	Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư	6.760	352,84	106,84	165	51	30	350		275	30		45	6.688	6.117	367	165	39	123		111	
	Lương, chi khác theo định mức	6.257	163		163									6.257	6.094		163					
	Chi xây dựng Văn bản QPPL	25	2		2									25	23		2					
	Trang phục thanh tra	13												13		13						
	KP giám sát đầu tư	180	20			20								200		180		20				
	KP chi đảm bảo công tác thu lệ phí	69	7			7								76		69		7				
	Mua sắm tài sản (máy chủ)	105	12			12								117		105		12				
	KP chi đảm bảo công tác phạt VPHC	54	6			6													60		54	6
	KP đào tạo nguồn nhân lực cho DN/VN	57	6			6													63		57	6



Số TB 111.000

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI TIẾT NĂM 2019 SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị	Dự toán chi ngân sách nhà nước					Dự toán chi ngân sách nhà nước					KBNN nơi đơn vị giao dịch
		Tổng cộng	Đảm bảo xã hội				Tổng cộng					
			Kinh phí thường xuyên	Kinh phí không thường xuyên, không tự chủ	TK 10% phân bổ về đơn vị để thực hiện CCTL	TK 10% giữ tại NS tỉnh để thực hiện CCTL		Kinh phí thường xuyên	Kinh phí không thường xuyên, không tự chủ	TK 10% phân bổ về đơn vị để thực hiện CCTL	TK 10% giữ tại NS tỉnh để thực hiện CCTL	
1=2+3+4+5	2	3	4	5	6=7+8+9+10	7	8	9	10			
	SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	1.931		1.900		31						
2	Ban quản lý Dự án phát triển trẻ thơ toàn diện tỉnh Gia Lai	1.931		1.900		31						KBNN Gia Lai
	Lương, chi khác theo định mức	1.931		1.900		31						

Ghi chú:

(1) Nguồn CCTL các năm trước còn: 106,84 triệu đồng.

Gồm: Nguồn TK 10% đã cấp cho đơn vị năm 2018: 53,84 triệu đồng; Nguồn CCTL tạm tính từ nguồn thu năm 2018: 53 triệu đồng)